



BÀI TẬP VỀ NHÀ (BTVN) - BUỔI 4

Chủ đề: Động từ Mô-đan & Từ hỏi Wh-Questions | Dành cho Học sinh Lớp 6

Họ và tên học sinh: Lớp: Ngày nộp:

Bài 1: Khoanh tròn đáp án đúng

- You _____ eat too much candy. It's bad for your teeth.
A. should B. shouldn't C. must D. can
- Look at the sign! You _____ park your car here.
A. can B. must C. mustn't D. should
- My little brother _____ read, but he can write.
A. can't B. must C. shouldn't D. doesn't
- _____ money do you need for the book?
A. How many B. How much C. Where D. What

Bài 2: Sửa lỗi sai trong các câu sau

- She can sings very beautifully. →
.....
- Where is your parents working? →
.....
- You must to stop when the traffic light is red. →
.....
- How many water should I drink every day? →
.....

Bài 3: Điền từ hỏi thích hợp (What, Where, When, Who, Why, How)

- _____ is your birthday? - It's in May.
- _____ do you feel today? - I feel happy.
- _____ is that tall man? - He is my uncle.
- _____ are you studying English? - Because I want to travel.

Bài 4: Chia động từ trong ngoặc (Chú ý Modal Verbs & Trợ động từ)

- Nam can (play) _____ the guitar very well.
- Children shouldn't (watch) _____ TV late at night.
- What time does your mother (go) _____ to work?
- You must (keep) _____ silent in the library.

Bài 5: Đặt câu hỏi cho phần gạch chân

1. Nam usually plays games in the evening.

→ ?

2. My favorite subject is English.

→ ?

3. There are three apples in the basket.

→ ?

4. She is crying because she lost her key.

→ ?

Bài 6: Viết lại câu giữ nguyên nghĩa

1. My advice is that you should go to bed early.

→ You

2. It is impossible for him to lift this heavy box.

→ He can't

3. Do not cross the street when the light is red.

→ You mustn't

Bài 7: Sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh

1. should / You / clean / room / your / every day / .

→

2. can / What / I / do / you / for / ?

→

3. mustn't / Students / mobile phones / use / in class / .

→

Bài 8: Trắc nghiệm chọn đáp án đúng (A, B, C hoặc D)

1. _____ does your father go to work? - By car.

A. What

B. Where

C. How

D. Why

2. You _____ be careful when you cross the road.

A. must

B. mustn't

C. can't

D. shouldn't

3. Where _____ your sister usually buy her clothes?

A. is

B. do

C. does

D. are

Bài 9: Nối câu hỏi ở Cột A với câu trả lời ở Cột B

Cột A	Cột B	Đáp án
1. Can you help me with this box?	A. Because it is raining heavily.	1 - ____
2. Why are you staying at home?	B. Sure, I can help you.	2 - ____
3. What should I do when I have a fever?	C. You should see a doctor.	3 - ____
4. Where can I buy some stamps?	D. At the post office nearby.	4 - ____

Bài 10: Viết đoạn văn ngắn (4–5 câu) về QUY TẮC LỚP HỌC (Nên / Không nên / Phải làm gì)

(Gợi ý: Dùng các cấu trúc *must, mustn't, should, shouldn't*)
